

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn
đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động
thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 03/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và người quản lý doanh nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh;

Theo đề nghị của Thủ trưởng Cơ quan Tổ chức - Nội vụ thị xã tại Tờ trình số 81/TTr-TCNV ngày 31/8/2021 và Báo cáo số 23/BC-TP ngày 30/8/2021 của Phòng Tư pháp về thẩm định Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 03/2014/QĐ-UBND ngày 12/6/2014 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 08/9/2021.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã; Thủ trưởng Cơ quan Tổ chức - Nội vụ thị xã; Thủ trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ Quyết định thực hiện./ *tho*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh;
- TT Thị ủy, TT HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCNV (02), (107) *tho*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Đức Thắng

QUY CHẾ
Nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và
người lao động thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên
(Ban hành kèm theo Quyết định số 13 /2021 /QĐ-UBND
ngày 01/9/2021 của UBND thị xã Quảng Yên)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về việc xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc theo chế độ lao động hợp đồng quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 18/10/2000 của Chính phủ và cán bộ, công chức cấp xã xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định (*sau đây gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động*) làm việc trong các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các xã, phường thuộc thị xã Quảng Yên lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, nhằm động viên, khích lệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thi đua lao động sáng tạo, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

Điều 2. Đối tượng, tiêu chuẩn và điều kiện

1. Đối tượng áp dụng

Đối tượng được xét nâng lương trước thời hạn là những cán bộ, công chức viên chức, người làm việc theo chế độ lao động hợp đồng quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 18/10/2000 của Chính phủ và cán bộ, công chức cấp xã xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định (*sau đây gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động*) làm việc trong các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và các xã, phường thuộc thị xã Quảng Yên (*trừ các trường hợp nâng phụ cấp thâm niên vượt khung*).

2. Đối tượng không áp dụng

a) Cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên trong thời gian giữ bậc lương hiện giữ, nếu đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức thì không thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn.

b) Cán bộ cấp xã là người đang hưởng chế độ hưu trí hoặc trợ cấp mất sức lao động quy định tại điểm c, khoản 1, mục 2, Điều 2 của Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ.

c) Công chức cấp xã chưa tốt nghiệp đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 5 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP.

3. Tiêu chuẩn

a) Cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên đạt thành tích xuất sắc đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận (*bằng văn bản*) trong thực hiện

nhiệm vụ nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc chức danh và còn thiếu từ 01 tháng đến 12 tháng để được nâng bậc lương thường xuyên;

b) Được cấp có thẩm quyền đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

c) Không vi phạm kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức.

d) Thời hạn tối đa để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên lập thành tích xuất sắc là 12 tháng so với thời gian quy định;

đ) Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong cùng ngạch hoặc cùng chức danh (*sau lần nâng bậc lương trước thời hạn gần nhất thì cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên hợp đồng phải thực hiện ít nhất một lần bậc lương thường xuyên thì mới xem xét việc nâng bậc lương trước thời hạn tiếp theo; đối tượng mới được xét chuyển loại, nâng ngạch lương chưa đủ 24 tháng cũng không thuộc đối tượng để xét nâng bậc lương trước thời hạn*).

4. Điều kiện và chế độ hưởng

a) Đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 2 Quy chế này đạt đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 3, Điều 2 Quy chế này.

b) Xác định thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc:

- Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 6 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên và 4 năm gần nhất đối với các ngạch và các chức danh có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn;

- Riêng đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại Điều này không được tính để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau;

- Việc xét nâng bậc lương trước thời hạn được căn cứ vào thành tích cao nhất đạt được của cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên; nếu thành tích cao nhất bằng nhau thì xét đến các thành tích khác; trường hợp có nhiều người có thành tích như nhau thì thực hiện ưu tiên thứ tự theo quy chế này.

c) Tỷ lệ và cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn:

Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên (*trừ các đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều này*) được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ trong một năm không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên thuộc biên chế trả lương của thị xã (*tính theo biên chế của từng ngành, khối hành chính, khối sự nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu biên chế*). Danh sách để tính tỷ lệ đối với cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên được thực hiện theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ.

Điều 3: Nguyên tắc xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

1. Việc xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn phải bảo đảm tính công bằng, dân chủ, công khai, động viên khích lệ phong trào thi đua nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ của đơn vị.

2. Việc nâng bậc lương trước thời hạn được xét từ thành tích xuất sắc cao đến thành tích thấp hơn.

3. Bảo đảm số người được nâng bậc lương trước thời hạn quy định tại Điểm c, Khoản 4, Điều 2 Quy chế này.

4. Thời điểm tính hưởng bậc lương mới do được nâng bậc lương trước thời hạn được tính kể từ ngày cán bộ, công chức và nhân viên có số tháng giữ bậc lương cũ cộng với số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn bằng số tháng theo quy định để được nâng bậc lương thường xuyên. Trường hợp ngày ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn sau thời điểm được tính hưởng bậc lương mới thì cán bộ, công chức và nhân viên được truy lĩnh tiền lương và truy lĩnh nộp bảo hiểm xã hội phần chênh lệch tiền lương tăng thêm giữa bậc lương mới so với bậc lương cũ.

5. Lập thành tích xuất sắc trong công tác đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận (*bằng văn bản*) nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc chức danh và tính đến ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa là 12 tháng so với quy định.

Chương II

**CẤP ĐỘ XÉT NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN
ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NHÂN VIÊN**

Điều 4. Cấp độ thành tích

1. Nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên đạt một trong các hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua và danh hiệu vinh dự nhà nước sau:

- + Được tặng thưởng Huân chương.
- + Được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.
- + Danh hiệu Anh hùng Lao động.
- + Danh hiệu Nhà giáo nhân dân.
- + Danh hiệu Nhà giáo ưu tú.
- + Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh trở lên.

- Cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên đạt đồng thời hai tiêu chuẩn của cấp độ nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng (*theo khoản 2 điều này*).

2. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng đối với:

- Cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên đạt một trong các hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua sau:

+ Được tặng bằng khen của Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ, của Tỉnh uỷ hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ 02 năm liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

- Cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên đạt đồng thời 2 tiêu chuẩn của cấp độ nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng (*theo khoản 3 điều này*).

3. Xét nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng đối với:

Cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên có một trong các thành tích sau:

+ Đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

+ Được tặng giấy khen của Thị uỷ, Ủy ban nhân dân thị xã hoặc ngành dọc cấp trên, đồng thời 02 năm liên tục là lao động tiên tiến.

Điều 5. Ưu tiên trong xét nâng bậc lương trước thời hạn

1. Cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên tuổi cao, nếu không nâng lương kỳ này thì không còn điều kiện để nâng bậc lương trước thời hạn (*trừ trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên sẽ được nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu ở mức có lợi hơn*).

2. Cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên có thành tích được công nhận nhưng chưa được xét để nâng bậc lương trước thời hạn ở các kỳ nâng bậc lương trước.

3. Cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên ngoài thành tích là căn cứ xét nâng bậc lương trước thời hạn còn có nhiều thành tích khác cao hơn.

4. Cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên có thành tích ở các năm trước trong kỳ nâng lương cao hơn.

5. Cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên có công trình nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến, Đề án trong công tác được ứng dụng và mang lại hiệu quả rõ rệt.

6. Cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên có thời gian công tác lâu hơn, chưa được nâng bậc lương trước thời hạn lần nào.

7. Cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên ở các ngạch có hệ số lương thấp hơn.

8. Cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên là nữ.

9. Cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên kiêm nhiệm công tác đảng và các đoàn thể quần chúng.

Điều 6. Chế độ nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên đã có thông báo nghỉ hưu

1. Cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch mà có thông báo nghỉ hưu, nếu trong thời gian giữ bậc lương hoàn thành nhiệm vụ được giao, không bị xử lý kỷ luật (*một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức hoặc bãi nhiệm*), tại thời điểm có thông báo nghỉ hưu còn thiếu từ 01 đến 12 tháng để được nâng lương thường xuyên theo quy định, thì được nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng so với thời gian quy định.

2. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ và có thông báo nghỉ hưu, thì được thực hiện một chế độ nâng bậc lương trước thời hạn có lợi nhất.

3. Không áp dụng việc nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên đã có quyết định nghỉ hưu hoặc đến thời điểm nâng bậc lương thường xuyên theo quy định.

Điều 7: Quy trình xét nâng bậc lương trước thời hạn

Định kỳ tháng 6 và tháng 12 hàng năm, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đối chiếu với tiêu chuẩn của quy chế, tập hợp danh sách cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên có thành tích xuất sắc thuộc diện được đề nghị xét nâng bậc lương trước thời hạn, trao đổi thống nhất với tổ chức công đoàn khối và cấp ủy khối để xem xét và tổ chức công khai họp bình bầu trước tập thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên của cơ quan, đơn vị, hoàn chỉnh thủ tục gửi về Cơ quan Tổ chức – Nội vụ thị xã.

Điều 8: Hồ sơ xét nâng bậc lương trước thời hạn được lập thành 02 bộ, gồm:

1. Văn bản đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị đối với cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên.

2. Biên bản họp bình xét đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của cơ quan, đơn vị; Nội dung biên bản ghi rõ thành tích xuất sắc của từng cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên đã đạt được, kèm theo bản sao công chứng các văn bản xác nhận thành tích đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận thành tích xuất sắc đối với cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên trong thực hiện nhiệm vụ như: Huân chương, bằng khen, giấy khen, công nhận danh hiệu thi đua...

3. Bản phôtô quyết định lương gần nhất.

4. Bản kiểm điểm cá nhân có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

5. Ý kiến thống nhất của Công đoàn.

Đối với trường hợp nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu thì photo thông báo nghỉ hưu kèm theo.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân thị xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường phổ biến quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị mình để thực hiện Quy chế này.

2. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị căn cứ vào quy định này và chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn được giao để thống nhất với cấp ủy, công đoàn cùng cấp, tổ chức bình chọn hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên hợp đồng đủ điều kiện để đề nghị Ủy ban nhân dân thị xã xem xét nâng bậc lương trước thời hạn. Danh sách đề nghị nâng bậc lương trước

thời hạn của các cơ quan, đơn vị gửi về Cơ quan Tổ chức - Nội vụ thị xã để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thị xã xem xét vào tháng 6 và tháng 12 hằng năm. Nếu quá thời hạn theo quy định mà các cơ quan, đơn vị không gửi văn bản đề nghị thì được coi như không có nhu cầu xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm nếu để xảy ra chậm muộn, bỏ sót, không đúng đối tượng được nâng bậc lương trước thời hạn.

3. Đối với viên chức và người lao động thuộc ngành giáo dục: Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, gửi hồ sơ và văn bản đề nghị về Cơ quan Tổ chức - Nội vụ.

4. Đối với viên chức và người lao động thuộc ngành Y tế: Giao Phòng Y tế tổng hợp, gửi hồ sơ và văn bản đề nghị về Cơ quan Tổ chức - Nội vụ.

5. Giao cho Cơ quan Tổ chức- Nội vụ thị xã là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm tổng hợp, kiểm tra thủ tục, điều kiện của từng trường hợp; theo dõi, tổng hợp thẩm định hồ sơ, danh sách đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn của các cơ quan, đơn vị trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã xem xét quyết định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân thị xã (qua Cơ quan Tổ chức - Nội vụ) để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.